

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 546/GDDT-KHTC
Về xây dựng quy hoạch mạng lưới
cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến năm
2020, tầm nhìn đến năm 2030

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2015

Phong Đào tạo làm việc với các đơn vị
MUL

TRƯỜNG CĐKT.LÝ TỰ TRỌNG	
CV ĐẾN	Số: 151
	Ngày: 05/3/2015
	Chuyên:
	Lưu hồ sơ:

Kính gửi: - Hiệu trưởng các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp;
- Giám đốc TT.GDTX, Phân hiệu BTVH;
- Giám đốc Trung tâm giáo dục KT-TH-HN;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

- Căn cứ công văn số 3281/SLĐTBXH-DN của Sở Lao động Thương binh và Xã hội ngày 25/02/2015 về việc xây dựng quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Để có cơ sở dữ liệu xây dựng quy quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Ông (bà) Hiệu trưởng các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Giám đốc TT.GDTX, Phân hiệu BTVH, Giám đốc Trung tâm giáo dục KT-TH-HN và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc phân công cán bộ thực hiện báo cáo, cụ thể như sau:

1. Biểu mẫu báo cáo gửi kèm công văn này xin vui lòng lấy từ địa chỉ website của Sở Lao động Thương Binh và Xã hội (<http://www.sldtbxh.hochiminhcity.gov.vn/>) hoặc tải biểu mẫu đính kèm (09 biểu mẫu).

2. Nộp báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (thông qua Phòng Dạy nghề - 159 Pasteur, Phường 6, Quận 3) và gửi file báo cáo về hộp thư điện tử: daynghe.sldtbxh@tphcm.gov.vn trước ngày 06/03/2015. Đồng thời gửi 01 bản báo cáo về Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo (66-68 Lê Thánh Tôn, quận 1) và gửi file báo cáo về hộp thư điện tử: ldcuong.sgddt@tphcm.gov.vn.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các Ông (bà) Hiệu trưởng các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Giám đốc TT.GDTX, Phân hiệu BTVH, Giám đốc Trung tâm giáo dục KT-TH-HN và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nội dung trong công văn này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, P.KHTC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Lê Hoài Nam

Đơn vị báo cáo

Biểu số 01

MẠNG LƯỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
(Tính đến 31/12/2014)

TT	Tên cơ sở	Năm thành lập	Cơ quan chủ quản	Địa chỉ	Loại hình				
					Công lập		Tư thực	Có vốn đầu tư nước ngoài	Doanh nghiệp nhà nước
					TƯ	ĐP			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015
Thủ trưởng đơn vị

QUY MÔ TUYỂN SINH CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

ĐVT: Người

ĐVT: Người

TT	Tên cơ sở	Năng lực đào tạo theo thiết kế						Kết quả tuyển sinh																							
		Tổng số	Trong đó					Năm 2011						Năm 2012						Năm 2013						Năm 2014					
			Cao đẳng nghề	Cao đẳng	Trung cấp nghề	Trung cấp	Sơ cấp và dưới 3 tháng	Tổng số	Cao đẳng nghề	Cao đẳng	Trung cấp nghề	Trung cấp	Sơ cấp và dưới 3 tháng	Tổng số	Cao đẳng nghề	Cao đẳng	Trung cấp nghề	Trung cấp	Sơ cấp và dưới 3 tháng	Tổng số	Cao đẳng nghề	Cao đẳng	Trung cấp nghề	Trung cấp	Sơ cấp và dưới 3 tháng	Tổng số	Cao đẳng nghề	Cao đẳng	Trung cấp nghề	Trung cấp	Sơ cấp và dưới 3 tháng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	(32)
1	---																														

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

Thủ trưởng đơn vị

SỐ LƯỢNG GIÁO VIÊN, GIẢNG VIÊN
(có mặt đến 31/12/2014)

DVT: Người

TT	Tên cơ sở	Tổng số	Trong đó																								
			Trình độ đào tạo					Kỹ năng nghề (nếu có)							Nghịệp vụ sư phạm					Ngoại ngữ		Tin học					
			Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	TCCN CNKT	Bậc trình độ kỹ năng nghề quốc gia					Theo bậc thợ			Nghệ nhân	Khác	SPKT	SPDN	Bậc I	Bậc II	Khác	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
								1	2	3	4	5	Trên bậc 5/7, 4/6	Bậc 4/7, 3/6	Dưới bậc 3/7, 2/6												
1	...																										

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

Thủ trưởng đơn vị

Ghi chú:

Chuẩn giáo viên đối với hệ cao đẳng nghề, trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề được quy định trong Thông tư 30/2010/TT-LĐTBXH ngày 29/9/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; đối với hệ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, TTGDTX, TT GDKTTH chuẩn giáo viên được quy định theo chuẩn chức danh nghề nghiệp.

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ QUẢN LÝ
(Tính từ Tổ trưởng Tổ Bộ môn trở lên)
(có mặt đến 31/12/2014)

DVT: Người

TT	Họ tên cán bộ quản lý chức danh	Trình độ đào tạo				
		Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	TCCN/ CNKT
1						
2						
3						
4						
5						
6						
...	...					
Tổng số						

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

Thủ trưởng đơn vị

TỔNG KINH PHÍ ĐẦU TƯ

(tính đến 31/12/2014)

DVT: đồng

STT	Nội dung	Số tiền
1	Tổng kinh phí đã đầu tư để xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị đào tạo (tính từ khi mới thành lập đến 31/12/2014)	
2	Tổng giá trị còn lại tính đến 31/12/2014	

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, ngày tháng
năm 2015

Thủ trưởng đơn vị

CƠ SỞ VẬT CHẤT (Tính đến 31/12/2014)

STT	Tên cơ sở	Tổng diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Trong đó									
				Phòng học lý thuyết		Xưởng thực hành, thí nghiệm		Thư viện		Nhà hiệu bộ		Ký túc xá	
				Tổng số (phòng)	Diện tích (m2)	Tổng số (xưởng)	Diện tích (m2)	Tổng số (phòng)	Diện tích (m2)	Tổng số	Diện tích (m2)	Tổng số	Diện tích (m2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	...												

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

Thủ trưởng đơn vị

Đơn vị báo cáo

Biểu số 07

QUY MÔ TUYỂN SINH BẠC HỌC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THEO CÁC CẤP TRÌNH ĐỘ ĐẾN NĂM 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

DVT: Người

TT	Trình độ đào tạo	Giai đoạn 2016-2020	Trong đó					Năm 2030
			Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
1	Cao đẳng							
2	Trung cấp							
3	Sơ cấp							
4	Các trình độ đào tạo khác (dưới 3 tháng)							

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

Thủ trưởng đơn vị

SỐ LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ ĐẾN NĂM 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

ĐVT: Người

TT	Nội dung	Tổng số nhà giáo và cán bộ quản lý	Nhà giáo					Cán bộ quản lý						
			Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:					
				Tiến sỹ	Thạc sỹ	Cử nhân	Cao đẳng		Khác	Tiến sỹ	Thạc sỹ	Cử nhân	Cao đẳng	Khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	NĂM 2020													
2	NĂM 2030													

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

Thủ trưởng đơn vị

CƠ SỞ VẬT CHẤT ĐẾN NĂM 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

STT	Tên cơ sở	Tổng diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Trong đó									
				Phòng học lý thuyết		Xưởng thực hành, thí nghiệm		Thư viện		Nhà hiệu bộ		Ký túc xá	
				Tổng số (phòng)	Diện tích (m2)	Tổng số (xưởng)	Diện tích (m2)	Tổng số (phòng)	Diện tích (m2)	Tổng số	Diện tích (m2)	Tổng số	Diện tích (m2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	...												

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

Thủ trưởng đơn vị